

Số: 82 /KH-ĐTT

Quận 7, ngày 31 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai Chương trình “Chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh”
năm 2025

Căn cứ kế hoạch số 1325/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2025 của UBND Quận 7 về triển khai chương trình “Chuyển đổi số của Quận 7” và Đề án “Xây dựng Quận 7 trở thành Đô thị thông minh” năm 2025

Căn cứ kế hoạch số 386/KH-GDDT ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 về triển khai Chương trình “Chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh” của ngành GDĐT Quận 7 năm 2025;

Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình “Chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh” của nhà trường năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình Chuyển đổi số và đề án xây dựng quận 7 trở thành đô thị thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, các chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược phát triển kinh tế số và xã hội số.

Nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản lý giáo dục thông qua ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo (AI).

Tăng cường phổ cập kỹ năng số, ứng dụng và sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, đánh giá các công cụ AI cho học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và người dân.

Tập trung nghiên cứu, triển khai các chương trình, dịch vụ hướng đến phục vụ lợi ích của học sinh, giáo viên và cộng đồng; tăng cường triển khai các hệ thống dùng chung trong toàn ngành GDĐT.

Hình thành môi trường thuận lợi cho các hoạt động nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Xây dựng môi trường giáo dục thông minh, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của quận 7.

2. Yêu cầu

Bám sát, triển khai thực hiện đầy đủ, nhất quán các định hướng, mục tiêu tổng quát, nhiệm vụ của Thành phố và quận 7. Thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nhóm giải pháp, biện pháp nhằm đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông

minh trên địa bàn quận.

2

Huy động mọi nguồn lực, sự tham gia của cả hội đồng sư phạm nhà trường, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; chủ động, tích cực, kịp thời phối hợp các phòng ban ngành, địa phương.

Lấy học sinh, giáo viên, cha mẹ học sinh làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của chuyển đổi số, được thụ hưởng thành quả do chuyển đổi số mang lại theo tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Đặc biệt quan tâm thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích, yêu cầu của từng chương trình, hoạt động chuyển đổi số; chương trình bồi dưỡng, tập huấn; hoạt động triển khai các dịch vụ giáo dục, thủ tục hành chính của ngành GDĐT.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số tại cơ sở

Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số tại nhà trường, trong đó phải xác định cụ thể nội dung thực hiện, đơn vị thực hiện, thời hạn và yêu cầu kết quả đạt được.

Triển khai công tác tự kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số; tự đánh giá, báo cáo mức độ chuyển đổi số (DTI) và mức độ công nhận Trường học số của các đơn vị trong năm 2025.

2. Nhận thức số

Truyền thông về “Phát triển hạ tầng số với hệ sinh thái mở, tạo niềm tin số”, Bộ tiêu chuẩn Trường học số, Học bạ số, các hoạt động thu thập dữ liệu, các dịch vụ giáo dục triển khai trong ngành GDĐT nhằm tạo sự đồng thuận, sự ủng hộ của học sinh, giáo viên, xã hội.

Triển khai kế hoạch tham gia và tổ chức hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

Tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những sáng kiến, cách làm, mô hình hay về chuyển đổi số của đơn vị.

Tổ chức tuyên truyền kết quả triển khai chuyển đổi số, phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo của ngành GDĐT.

3. Thể chế số

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy định phục vụ triển khai Chiến lược Phát triển giáo dục quận 7 và Kế hoạch Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số giai đoạn 2022 “ 2025, định hướng đến 2030; xây dựng và ban hành các quy định, quy chế phục vụ triển khai các hoạt động chuyển đổi số của ngành GDĐT, nâng cao chất lượng các dịch vụ

công trực tuyến, các hoạt động thực thi công vụ trên môi trường số.

Xây dựng, ban hành các văn bản thúc đẩy chuyển đổi số; tạo điều kiện, khuyến khích, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với phụ huynh học sinh.

4. Hạ tầng số

Tiếp tục nâng cao khả năng kết nối, giám sát, kiểm soát truy cập đối với cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, phụ huynh học sinh trên các hệ thống thông tin; đảm bảo vận hành thông suốt, an toàn an ninh của các hệ thống thông tin.

Tập trung đầu tư xây dựng, thực hiện mua sắm, nâng cấp thiết bị, hạ tầng kết nối; thiết bị hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục.

Nâng cấp hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu; ưu tiên sử dụng các giải pháp triển khai trên hạ tầng công nghệ đám mây, công nghệ ảo hóa. Tập trung xây dựng giải pháp Ẩn danh dữ liệu (Data Anonymization) trong chia sẻ dữ liệu với các hệ thống không có máy chủ đặt tại biên giới lãnh thổ Việt Nam đảm bảo tuân thủ quy định về Bảo vệ dữ liệu cá nhân; giải pháp Tái định danh dữ liệu (Data De-anonymization) phục vụ cho việc thu thập dữ liệu từ các hệ thống quốc tế.

Rà soát và phối hợp các ban, ngành liên quan đăng ký chữ ký số cho giáo viên, để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

5. Nhân lực số

Tiếp tục triển khai Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, phát triển năng lực, kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành Giáo dục quận 7 giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn quận 7.

Tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng trí tuệ nhân tạo, sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, đánh giá các công cụ AI cho công chức, viên chức, người lao động nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

Tham gia các Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

6. Dữ liệu số

Tiếp tục triển khai thu thập, quản trị dữ liệu theo Quy chế của ngành GDĐT.

Đẩy mạnh triển khai các nền tảng số chuyên ngành gắn với các nền tảng số và dữ liệu không gian địa lý.

Tập tnatg xây dựng dữ liệu lớn của ngành GDĐT làm cơ sở triển khai các giải pháp Trí tuệ nhân tạo.

Triển khai cung cấp dữ liệu mở thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo dựa trên dữ

Tiếp tục số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính gắn với định danh công dân theo Đề án 06, không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trên các hệ thống. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có ký số hợp lệ được chấp nhận như giấy tờ chính thức theo quy định của pháp luật.

7. An toàn thông tin mạng

Hoàn thành hồ sơ phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và việc triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo quy định.

Phối hợp hoàn thiện hệ thống quản lý giám sát, đảm bảo an toàn thông tin thiết bị đầu cuối tại các đơn vị theo mô hình chung của Thành phố.

Phối hợp tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức và kỹ năng về công tác đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách và toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên của đơn vị.

Phối hợp tổ chức Hội nghị, Hội thảo về an toàn thông tin, thực hiện tuyên truyền, cảnh báo về công tác an toàn thông tin. Triển khai phổ cập cho học sinh, giáo viên được bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản nhằm tự bảo vệ không làm lộ lọt dữ liệu cá nhân; ngăn chặn được các website, thông tin không mong muốn, không phù hợp; bảo đảm an toàn khi tham gia các hoạt động thanh toán trên môi trường số.

8. Chính quyền số

a) Đưa toàn bộ thủ tục hành chính vận hành trên các nền tảng số

Tiếp tục vận hành hiệu quả hệ thống giải quyết thủ tục hành chính (TTHC); số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian xử lý; nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ công toàn trình; tuyên truyền, hỗ trợ phụ huynh tham gia sử dụng dịch vụ trực tuyến. Đảm bảo 100% TTHC được triển khai trực tuyến.

Đẩy mạnh khai thác dữ liệu thay thế giấy tờ khi phụ huynh học sinh thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao số lượng thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính.

b) Đẩy mạnh các hoạt động thực thi công vụ, thực hiện các nhiệm vụ trên môi trường số

Đảm bảo 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các chuyên viên thuộc Phòng, các đơn vị được thực hiện trên môi trường điện tử trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước; 100% công chức, viên chức tại Phòng GDĐT sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, giải quyết TTHC; 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định.

Đảm bảo 100% TTHC thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% đơn vị ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ.

Triển khai Học bạ số theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT.

Đẩy mạnh triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành liên thông kết nối với các nền tảng số của ngành GDĐT và của quận 7.

c) Phối hợp triển khai Kênh giao tiếp số hợp nhất giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp

Phối hợp triển khai ứng dụng Công dân số Thành phố.

Triển khai nâng cấp cổng thông tin điện tử ngành GDĐT và tích hợp vào Cổng thông tin điện tử của Thành phố (Ho Chi Minh City Web) theo mô hình thống nhất.

d) Tăng cường phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành; hỗ trợ hoạt động của cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

9. Kinh tế số

Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số: giới thiệu, quảng bá, kết nối các doanh nghiệp nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

10. Xã hội số

Triển khai các nền tảng quản lý giáo dục tập trung (LMS, SIS) để số hóa dữ liệu học sinh, giáo viên.

Xây dựng kho học liệu số mở, bao gồm sách giáo khoa, bài giảng điện tử, bài tập thực hành.

Phát triển nền tảng học tập thông minh dựa trên AI để cá nhân hóa giáo dục.

Triển khai nền tảng học trực tuyến MOOC phục vụ công tác xây dựng Xã hội học tập, Hoạt động học tập suốt đời.

Tiếp tục triển khai các mô hình điểm theo Đề án 06.

11. Đô thị thông minh

Triển khai mô hình Trường học số, lớp học thông minh được trang bị công nghệ IoT, thiết bị hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, công nghệ AR/VR, bảng tương tác thông minh, hệ thống giám sát AI để nâng cao hiệu quả dạy và học.

Mở rộng triển khai mô hình Lớp học số tương tác, giúp giảm áp lực về nguồn tuyển giáo viên các môn đặc thù như Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ, Tin học của các trường tiểu học trên địa bàn quận.

Tiếp tục tập trung đẩy mạnh thực hiện các trụ cột của Đề án Đô thị thông minh theo chủ trương, chỉ đạo của quận 7.



III. GIẢI PHÁP

6

1. Công khai chỉ số chuyển đổi số (DTI), kết quả đánh giá, công nhận Trường học số trên cổng thông tin điện tử ngành GDĐT để lãnh đạo, người dân theo dõi, giám sát.

2. Thu hút, tập hợp rộng rãi nguồn lực tham gia giải quyết các yêu cầu của ngành GDĐT.

3. Xây dựng các nội dung, chương trình truyền thông, bồi dưỡng đa dạng, phong phú nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

4. Tăng cường truyền thông giới thiệu và hướng dẫn sử dụng cho học sinh, giáo viên, người dân các nền tảng, sản phẩm CNTT và chuyển đổi số của ngành GDĐT. Đặc biệt quan tâm đến công tác tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa của các hoạt động ứng dụng CNTT và chuyển đổi số để tạo sự đồng thuận từ xã hội.

5. Phối hợp với các đơn vị công nghệ thông tin triển khai hạ tầng số đồng bộ; hạ tầng điện toán đám mây, IoT.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình “Chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh” của ngành giáo dục và đào tạo quận 7 năm 2025 tại nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch khai Chương trình “Chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh”; thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 đến các tổ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Các tổ, cá nhân căn cứ kế hoạch để xây dựng kế hoạch, hướng phấn đấu về CNTT trong năm học.

- Tăng cường CSVC về CNTT (phòng máy, máy chiếu, thiết bị khác,...), tiếp tục duy trì hệ thống đường truyền cáp quang tốc độ cao do Viettel cung cấp.

- Thành lập và duy trì tổ, nhóm CNTT ở các tổ khối trong đó nhóm nòng cốt CNTT và chuyển đổi số giữ vai trò chủ đạo trong công tác đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và hỗ trợ cán bộ, giáo viên các tổ, nhóm khác về công nghệ thông tin.

2. Các Phó hiệu trưởng

- Phó hiệu trưởng quản trị cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý học sinh, sổ điểm điện tử quản trị trang trường học kết nối. Các bộ phận và cá nhân chủ động nhập dữ liệu cho phần mềm quản lý đã được trường triển khai.

- Tổ chức cho giáo viên tham gia tập huấn, tiếp cận các phần mềm và cách tương tác trên các trang trực tuyến.

3. Nhóm nòng cốt CNTT, CDS

- Nắm và tuyên truyền các chủ trương, nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường.

- Tích cực nghiên cứu, tham gia học tập và bồi dưỡng năng lực ứng dụng CNTT vào giảng dạy, chuyển đổi số.

- Tiên phong và hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn gắn với ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào giảng dạy và chủ nhiệm lớp.

4. Giáo viên tin học

- Giáo viên tin học phụ trách phòng tin có trách nhiệm bảo vệ, đảm bảo vệ sinh, tham mưu trong việc quản lý, bảo trì, sửa chữa máy tính trong phòng tin.

- Cùng với các phó hiệu trưởng quản trị nội dung dạy học trực tuyến trên LMS.

- Hỗ trợ giáo viên trong nhà trường cài đặt, hướng dẫn sử dụng các phần mềm.

5. Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên

- Tổ trưởng chuyên môn có nhiệm vụ tuyên truyền, triển khai, gương mẫu thực hiện kế hoạch, giám sát việc dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến của tổ khối, báo cáo định kì trong sinh hoạt chuyên môn.

- Giáo viên thực hiện soạn bài giảng và giảng dạy trực tuyến 25% nội dung theo kế hoạch giáo dục tổ khối đã xây dựng.

- Thực hiện công tác báo cáo, thống kê theo yêu cầu của cấp trên về các nhiệm vụ được phân công thực hiện.

- Hướng dẫn, định hướng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh khai thác thông tin trên trang mạng chính thống, đảm bảo tính tin cậy. Sử dụng mạng xã hội hợp lý, lành mạnh, đúng pháp luật, phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam.

6. Nhân viên

- Nhân viên kế toán thực hiện các hồ sơ quản lý nhân sự, học sinh, tài sản nhà trường trên các phần mềm trực tuyến đầy đủ và hiệu quả.

- Nhân viên y tế cập nhật hồ sơ học sinh, sức khỏe học sinh đầy đủ, chính xác trên các phần mềm trực tuyến.

- Nhân viên văn thư cập nhật hồ sơ, các thủ tục hành chính trên môi trường mạng kịp thời, chính xác và nhanh chóng.

- Nhân viên tư viện, thiết bị cập nhật hồ sơ thư viện, thiết bị, sách giáo khoa, sách tham khảo và phát huy thư viện số của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Định kỳ hàng quý, các bộ phận và cá nhân liên quan báo cáo về Hiệu trưởng nhiệm vụ được phân công.

Hiệu trưởng tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) của đơn vị thông qua Hệ thống của Sở GDĐT (<https://dti.hcm.edu.vn>) trước ngày 10 tháng cuối cùng của mỗi quý.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình “Chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh” của ngành giáo dục và đào tạo quận 7 năm 2025, đề nghị tất cả các bộ phận, cá nhân liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- PHT; TTCM, GV (thực hiện);
- Lưu: VT, HS CDS./.

